TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 415/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị L,** sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số 100 đường H V, phường 11, thành phố Đ L, tỉnh L Đ.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức H**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn T S, xã Ph Th, huyện L H, tỉnh L Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị L và anh Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 29/02/2020 cho chị Triệu Thị L có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đức H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con

3.000.000đông (Ba triệu đồng) một tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/01/2024 trở đi cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Triệu Thị L tự nguyện nhận chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và tự nguyện nhận nộp thay anh Nguyễn Đức H 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, cộng chung là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Triệu Thị L đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004283 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà. Chị Triệu Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Đoàn Hạnh Trang